CTCP Viglacera Thăng Long (UPCOM: TLT)

Ngày 31/12/2024	13,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.9%	-2.2%	-42.8%

2024

ROE 14.1%

+/- YoY ▲ 9.1%

Q4/24

DT thuần

tỷ VNĐ

2024

DT thuần 630 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 54.0 ▲ 9.3%

Q4/24

LN gộp

tỷ VNĐ

2024

LN gộp 48.6 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 9.40 ▲ 24.2%

Q4/24

LN thuần

tỷ VNĐ

2024

LN thuần 12.8 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 10.5 ▲ 445%

Q4/24

LN sau thuế

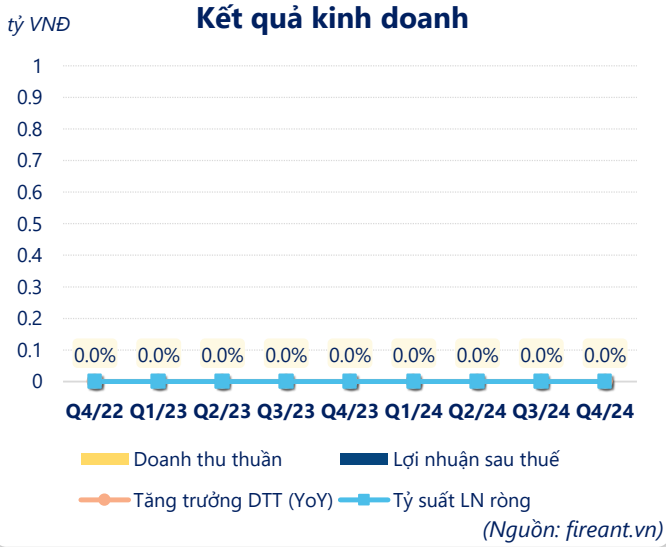
tỷ VNĐ

2024

LN sau thuế 12.5 *tỷ VNĐ*

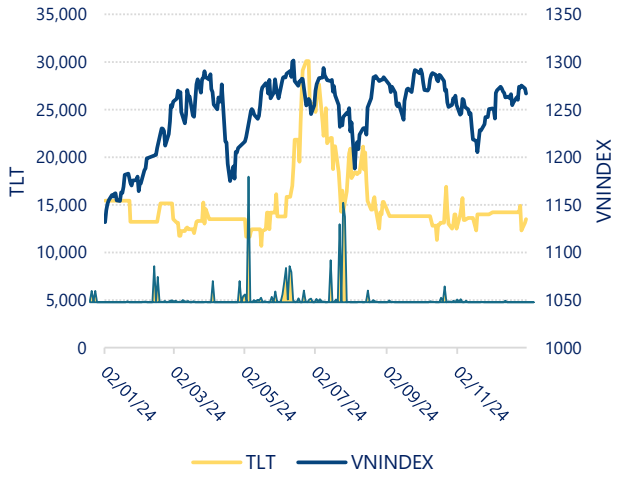
YoY ▲ 8.08 ▲ 183%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

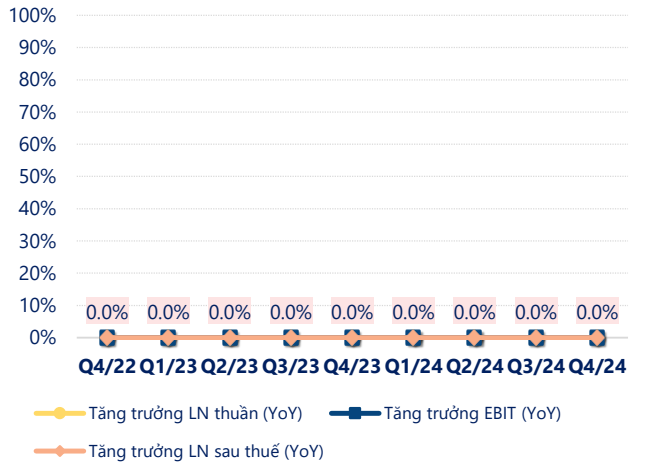
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

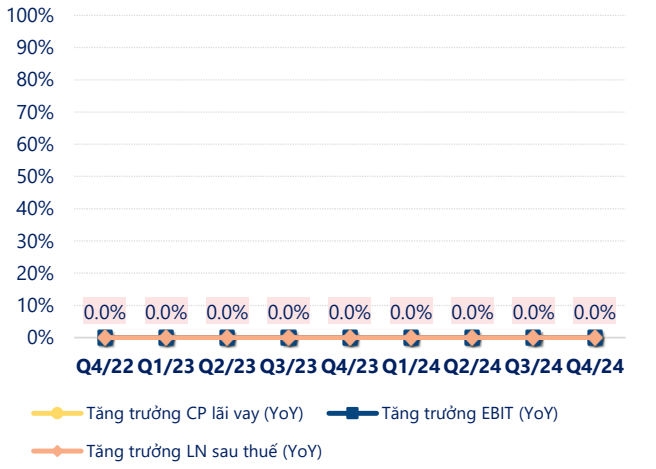
CTCP Viglacera Thăng Long (UPCOM: TLT)

Tăng trưởng lợi nhuận



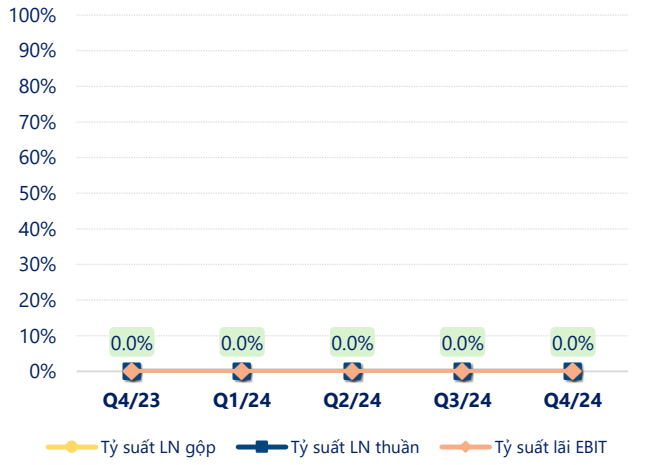
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



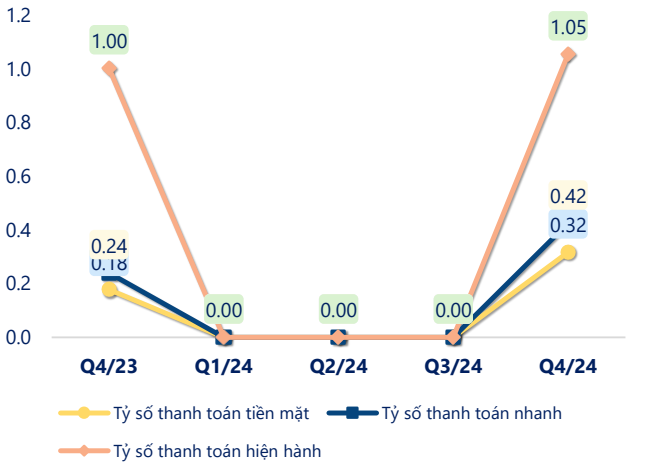
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



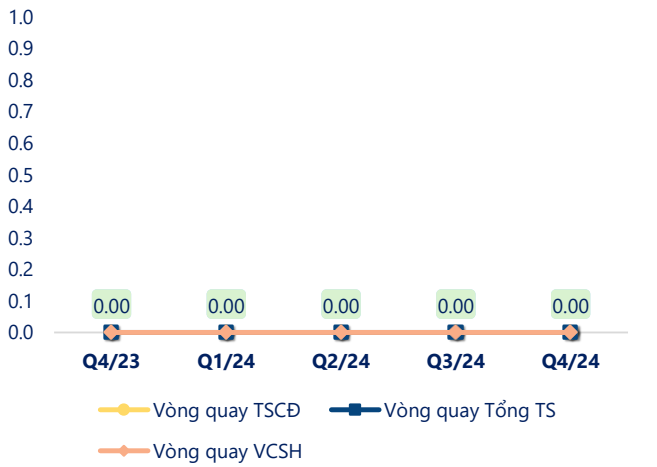
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



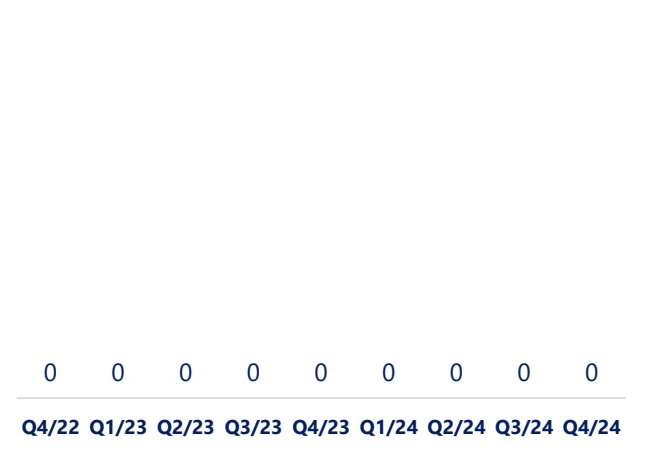
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

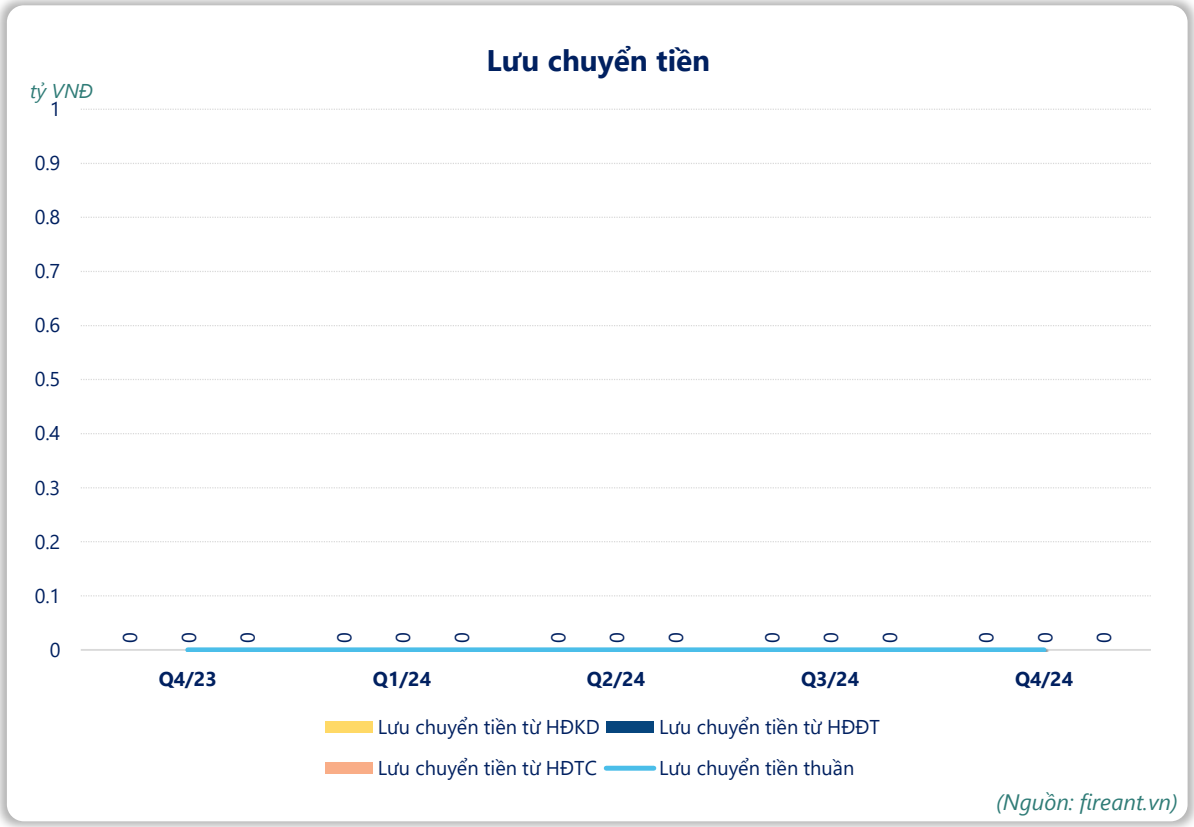


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Viglacera Thăng Long (UPCOM: TLT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần				**630**	**576**	**9.3%**
Giá vốn hàng bán				582	537	8.2%
Lợi nhuận gộp				48.6	39.2	24.2%
Doanh thu HĐTC				0.12	3.77	-96.9%
Chi phí TC				8.21	14.7	-44.1%
Chi phí lãi vay				7.84	13.9	-43.5%
LN trong công ty LKLD				**0**	**0**	
Chi phí bán hàng				5.86	5.79	1.2%
Chi phí QLDN				**21.9**	**20.1**	**8.8%**
LN thuần từ HĐKD				12.8	2.35	445%
Lợi nhuận khác				**2.43**	**2.80**	**-13.1%**
LN trước thuế				15.3	5.15	196%
Lợi nhuận sau thuế				**12.5**	**4.42**	**183%**
LNST của CĐ cty mẹ				**12.5**	**4.42**	**183%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)